TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ PHÚ THỌ** **TỈNH PHÚ THỌ**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 60/2021/QĐST-HNGĐ	*Thị xã Phú Thọ, ngày 14 tháng 6 năm 2021*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 12/2021/TLST-HNGĐ ngày 11 tháng 01 năm 2021, giữa:

Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị T - sinh năm 1991.

Nơi ĐKNKTT: Khu 6, xã P, thị xã P, tỉnh Phú Thọ.

Chỗ ở hiện nay: Khu 4, xã P, thị xã P, tỉnh Phú Thọ.

Bị đơn: Anh Nguyễn Đức H - sinh năm 1987.

Địa chỉ: Khu 6, xã P, thị xã P, tỉnh Phú Thọ.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, điều 81, điều 82 và điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 07 tháng 6 năm 2021.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 07 tháng 6 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị T và anh Nguyễn Đức H.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Chị Nguyễn Thị T trực tiếp nuôi dưỡng con chung là Nguyễn Huyền T, sinh ngày 01/01/2018; anh Nguyễn Đức H trực tiếp nuôi dưỡng con chung là Nguyễn Ngọc N, sinh ngày 02/8/2012 cho đến khi con chung thành niên, có khả năng lao động. Hai bên không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Chị Nguyễn Thị T, anh Nguyễn Đức H có quyền, nghĩa vụ thăm nom,

chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục con chung không ai được cản trở.

- Về tài sản chung, công nợ, công sức: Vợ chồng tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Chị Nguyễn Thị T tự nguyện nộp cả 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0002644 ngày 11 tháng 01 năm 2021 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã P. Hoàn trả lại cho chị Nguyễn Thị T 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tạm ứng án phí.

Hoàn trả lại cho chị Nguyễn Thị T số tiền tạm ứng án phí chia tài sản chung đã nộp là 16.000.000đ (Mười sáu triệu đồng) theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0002670 ngày 22 tháng 3 năm 2021 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã P.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND thị xã;
-Chi cục THADS thị xã;
- UBND xã Phú Hộ, thị xã Phú Thọ;
- Lưu hồ sơ vụ án;
-Lưu văn phòng.

THẨM PHÁN

Hà Thu Hiền